

PL4.4_HUONG DAN XAC NHAN LC XUAT KHAU

- [I. QUY ĐỊNH CHUNG > 1. Điều kiện xác nhận LC > 1.1. Đối với LC xuất khẩu](#)
- [I. QUY ĐỊNH CHUNG > 1. Điều kiện xác nhận LC > 1.3. Đối với người thụ hưởng](#)
- [I. QUY ĐỊNH CHUNG > 2. Thời hạn xác nhận LC](#)
- [I. QUY ĐỊNH CHUNG > 4. Chấm dứt nghĩa vụ xác nhận LC của Sacombank](#)
- [I. QUY ĐỊNH CHUNG > 5. Xử lý bộ chứng từ xuất trình theo LC đã xác nhận > 5.1. Bộ chứng từ xuất trình có bất hợp lệ](#)
- [I. QUY ĐỊNH CHUNG > 5. Xử lý bộ chứng từ xuất trình theo LC đã xác nhận > 5.3. BCT hợp lệ đã gửi đi đòi tiền nhưng NHPH hoàn trả/từ chối thanh toán](#)
- [II. QUY TRÌNH XÁC NHẬN > Standard](#)
- [II. QUY TRÌNH XÁC NHẬN > Standard](#)
- [I. QUY ĐỊNH CHUNG > 1. Điều kiện xác nhận LC > 1.1. Đối với LC xuất khẩu](#)
- [I. QUY ĐỊNH CHUNG > 1. Điều kiện xác nhận LC > 1.3. Đối với người thụ hưởng](#)
- [I. QUY ĐỊNH CHUNG > 2. Thời hạn xác nhận LC](#)
- [I. QUY ĐỊNH CHUNG > 4. Chấm dứt nghĩa vụ xác nhận LC của Sacombank](#)
- [I. QUY ĐỊNH CHUNG > 5. Xử lý bộ chứng từ xuất trình theo LC đã xác nhận > 5.1. Bộ chứng từ xuất trình có bất hợp lệ](#)
- [I. QUY ĐỊNH CHUNG > 5. Xử lý bộ chứng từ xuất trình theo LC đã xác nhận > 5.3. BCT hợp lệ đã gửi đi đòi tiền nhưng NHPH hoàn trả/từ chối thanh toán](#)

I. QUY ĐỊNH CHUNG > 1. Điều kiện xác nhận LC > 1.1. Điều kiện LC xuất khẩu

1.1. Điều kiện LC xuất khẩu

- LCXK do Sacombank thông báo trực tiếp cho người thụ hưởng;
- LCXK không thể hiện bất kỳ chi tiết nào vi phạm qui định PCRT của Sacombank;
- Các điều khoản và điều kiện của LC phải đầy đủ, rõ ràng, không gây rủi ro cho Sacombank và quy định các nội dung sau:
 - Sacombank là NHXN;
 - Sacombank là NH thương lượng/chiết khấu (LC thể hiện "Available with Sacombank");
 - Nơi hết hiệu lực tại Sacombank/Việt Nam;
 - Điều khoản thanh toán: (i) Cho phép đòi tiền bằng điện; hoặc (ii) Cho phép đòi tiền NH hoàn trả theo cam kết hoàn trả; hoặc (iii) Ủy quyền Sacombank ghi nợ TK của NHPH mở tại Sacombank.
 - Đối tượng chịu phí xác nhận LC.

1.2. Điều kiện NHPH

- NHPH được Sacombank cấp hạn mức xác nhận LC;
- NHPH trả phí xác nhận nếu LC không quy định phí này do người thụ hưởng chịu;
- Khi được Sacombank yêu cầu, NHPH chấp nhận sửa đổi LC đáp ứng điều kiện để Sacombank xác nhận.

I. QUY ĐỊNH CHUNG > 1. Điều kiện xác nhận LC > 1.3. Điều kiện thanh toán

1.3. Điều kiện thanh toán

- Có TKTT tại Sacombank;
- Có văn bản yêu cầu Sacombank xác nhận LC;
- Có văn bản chấp nhận phí xác nhận LC nếu LC quy định phí này do người thụ hưởng chịu.

I. QUY ĐỊNH CHUNG > 2. Thời hạn xác nhận LC

2. Thời hạn xác nhận LC

- Thời hạn hiệu lực của LC + 15 ngày.

3. Trách nhiệm của Sacombank khi xác nhận LC

“ Sacombank có trách nhiệm thanh toán BCT xuất trình theo LC do Sacombank xác nhận khi:

- BCT xuất trình hoàn toàn phù hợp với các điều kiện, điều khoản LC, UCP được tham chiếu; và
- NHPH từ chối thanh toán, ngoại trừ NHPH bị chi phối bởi chỉ thị của Tòa án nước sở tại liên quan đến việc kiện tụng và/hoặc các quy định liên quan PCRT quốc tế.

I. QUY ??NH CHUNG > 4. Ch?m d?t ngh?a v? xác nh?n LC c?a Sacombank

4. Ch?m d?t ngh?a v? xác nh?n LC c?a Sacombank

“ Sacombank chấm dứt nghĩa vụ đối với LC do Sacombank xác nhận khi phát sinh 1 trong các trường hợp sau:

- NHPH đã thanh toán;
- LC hết hiệu lực;
- NHPH sửa đổi LC với nội dung không phù hợp các điều kiện đã xác nhận theo quy định của Sacombank (*);
- BCT xuất trình có BHL, tính từ lần xuất trình có BHL đầu tiên (nếu LC có nhiều BCT xuất trình khác nhau)(*);
- NHPH từ chối thanh toán vì bị chi phối bởi chỉ thị của Tòa án nước sở tại liên quan đến việc kiện tụng và/hoặc bị chi phối bởi quy định liên quan đến PCRT quốc tế (*).

“ Đối với các trường hợp (*), Sacombank thông báo chấm dứt nghĩa vụ xác nhận đến người thụ hưởng (bằng văn bản) và NHPH (bằng điện), nêu rõ lý do ngừng xác nhận và giải tỏa hạn mức xác nhận.

I. QUY ĐỊNH CHUNG > 5. X lý b? ch?ng t? xu?t trình theo LC ? ã xác nh?n > 5.1. B? ch?ng t? xu ?t trình có b?t h?p l?

5.1. B? ch?ng t? xu?t trình có b?t h?p l?

“ TT.NVNHBB thực hiện

- Lập Thông báo ngưng xác nhận Thư tín dụng (BM-TTQT.LCXK.11) gửi về ĐV để thông báo KH;
- Soạn điện hoặc bổ sung nội dung Thư đòi tiền (nếu KH tiếp tục yêu cầu Sacombank xử lý BCT LCXK) gửi NPHH thông báo việc chấm dứt nghĩa vụ xác nhận, nêu rõ lý do ngưng xác nhận;
- Thông báo P.ĐCTC giải tỏa hạn mức xác nhận tại Sacombank;
- Xuất ngoại bảng trên T24.

5.2. B? ch?ng t? xu?t trình h?p l?

“ TT.NVNHBB:

- Gửi BCT đòi tiền NHNNg và lưu ý KH trách nhiệm của Sacombank chỉ thanh toán theo nội dung Thông báo xác nhận tín dụng thư mà Sacombank đã gửi cho KH;

I. QUY ĐỊNH CHUNG > 5. X lý b? ch?ng t? xu?t trình theo LC ? ã xác nh?n > 5.3. BCT h?p l? ?ã g?i ?i ?òi ti?n nh?ng NHPH hoàn tr?/t? ch?i thanh toán

5.3. BCT h?p l? ?ã g?i ?i ?òi ti?n nh?ng NHPH hoàn tr?/t? ch?i thanh toán

- ĐV hạch toán báo có cho KH theo quy định hiện hành;
- TT.NVNHBB phối hợp với P.ĐCTC tìm hiểu lý do từ chối, soạn điện/thu/trao đổi trực tiếp phản đối việc NHPH từ chối thanh toán không phù hợp thông lệ, tập quán quốc tế và yêu cầu thanh toán;
- Trường hợp NHPH có Văn phòng đại diện (VPĐD) tại Việt Nam hoặc Sacombank có VPĐD tại quốc gia nơi NHPH trú đóng, TT.NVNHBB phối hợp với P.ĐCTC gửi thư/trao đổi trực tiếp đến các VPĐD để phối hợp làm việc với NHPH đơn đốc trả tiền;
- Trường hợp NHPH tiếp tục từ chối thanh toán, ĐV phối hợp với TT.NVNHBB, P.ĐCTC tóm tắt sự việc báo cáo Ban Tổng giám đốc để có chỉ đạo xử lý kịp thời.

II. QUY TRÌNH XÁC NHẬN > Standard

QUY TRÌNH XÁC NHẬN LC DO SACOMBANK THÔNG BÁO

Phiên bản: DRAFT | Ngày: {date} | AI: OpenAI Vision v4.6

Tổng hợp quy trình

Bước	Đơn vị	Trách nhiệm	Hoạt động	Thời gian	Luồng tiếp theo
B1	CV	B1	Tiếp nhận yêu cầu, kiểm tra hồ sơ, đề xuất xác nhận LC	15'	→ B2
B2	TĐV	B2	Ký đề xuất	5'	→ B3
B3	CV	B3	Chuyển hồ sơ về TT.NVNHBB qua Omni	3'	→ B4
B4	CV	B4	Kiểm tra điều kiện, đề xuất xác nhận LC	15'	→ B5
B5	CKS	B5	Ký đề xuất	5'	→ B6
B6	CV	B6	Chuyển hồ sơ về P.ĐCTC	5'	→ B7
B7	CV.ĐCTC	B7	Kiểm tra hạn mức, phí xác nhận, đề xuất xác nhận LC	15'	→ B8
B8	TP.ĐCTC	B8	Ký đề xuất	5'	→ B9
B9	P.ĐCTC	B9	Chuyển hồ sơ về TT.NVN HBB	3'	→ B10

Bước	Đơn vị	Trách nhiệm	Hoạt động	Thời gian	Luồng tiếp theo
B10	CV	B10	Trình TGD xét duyệt xác nhận LC	5'	→ B11
B11	TGD	B11	Ký đề xuất	1 ngày	→ B12
B12	CV	B12	Chuyển phê duyệt của TGD về P.ĐCTC	5'	→ B13
B13	CV.ĐCTC	B13	Phong tỏa hạn mức xác nhận, ký xác nhận - Đã phong tỏa và chuyển hồ sơ về TT.NVNHBB	10'	→ 1

Chi tiết Công tác/Tài liệu/Giao dịch liên quan từng bước

B1 - Tiếp nhận yêu cầu, kiểm tra hồ sơ, ?? xuất xác nhận LC

- LC, tu chỉnh góc kèm các Thư thông báo
- Yêu cầu xác nhận Thư tín dụng (BM-TTQT.LC.XK.09)
- Yêu cầu điều chỉnh phù hợp hồ sơ LC
- Phân tích rủi ro và đề xuất xác nhận LC
- Ý kiến đề xuất của EV

B2 - Ký ?? xuất

- Chứng từ B1

B3 - Chuyển hồ sơ về TT.NVNHBB qua Omni

- Đề xuất nhận Thư tín dụng, gồm:
 - Phân tích rủi ro của KH
 - Phân tích rủi ro của NH (Ý kiến đề xuất của EV và TT.NVNHBB)

B4 - Kiểm tra hiệu quả kinh, ?? xuất xác nhận LC

- Chứng từ B3
-

B5 - Ký ?? xuất

- Chứng từ B4
-

B6 - Chuyển hồ sơ về P.ĐCTC

- LC, tu chỉnh đã thông báo cho KH
 - Yêu cầu xác nhận Thư tín dụng, gồm:
 - Phân tích rủi ro của KH
 - Phân tích rủi ro của NH (Ý kiến đề xuất của EV, TT.NVN HBB và P.ĐCTC)
-

B7 - Kiểm tra hạn mức, phí xác nhận, ?? xuất xác nhận LC

- Chứng từ B6
-

B8 - Ký ?? xuất

- Chứng từ B7
-

B9 - Chuyển hồ sơ về TT.NVN HBB

- Chứng từ B8
-

B10 - Trình TG? xét duyệt xác nhận LC

- Chứng từ B9
-

B11 - Ký ?? xu?t

- Yêu cầu xác nhận Thư tín dụng - Phân danh cho NH (ký duyệt bởi TGD)
-

B12 - Chuy?n phê duy?t c?a TG? v? P.?CTC

- Chứng từ B11
-

B13 - Phong t?a h?n m?c xác nh?n, ký xác nh? n - ?ã phong t?a và chuy?n h? s? v?

TT.NVNHBB

- Chứng từ B11
-

\

>

[DIAGRAM DESCRIPTION]

```markdown

# II. QUY TRÌNH XÁC NHẬN > Standard

## QUY TRÌNH XÁC NHẬN LC DO SACOMBANK THÔNG BÁO

Phiên bản: DRAFT | Ngày: {date} | AI: OpenAI Vision v4.6

### Tổng hợp quy trình

| Bước | Đơn vị       | Trách nhiệm | Hoạt động                                                | Thời gian | Luồng tiếp theo                                        |
|------|--------------|-------------|----------------------------------------------------------|-----------|--------------------------------------------------------|
| B14  | GD TT.NVNHBB | CV          | Nhập giao dịch xác nhận Lập điện thông báo NHPH          | 10'       | → B15                                                  |
| B15  | GD TT.NVNHBB | CV          | Lập Thư thông báo                                        | 5'        | → B16                                                  |
| B16  | GD TT.NVNHBB | CKS         | Kiểm soát & duyệt giao dịch                              | 5'        | → B17                                                  |
| B17  | GD TT.NVNHBB | CV          | Chuyển hồ sơ về ĐV                                       | 5'        | → B18                                                  |
| B18  | ĐV           | CV          | Hạch toán thu phí xác nhận LC (nếu KH chịu phí xác nhận) | 5'        | (1) Đăng ký nhận LC → B19 / (2) Từ chối xác nhận → B22 |
| B19  | ĐV           | CKS         | Duyệt thu phí                                            | 3'        | → B20                                                  |
| B20  | ĐV           | CV          | In và trình ký Thư Thông báo                             | 5'        | → B21                                                  |
| B21  | ĐV           | TĐV         | Ký Thư Thông báo                                         | 2'        | → B22                                                  |

| Bước | Đơn vị       | Trách nhiệm | Hoạt động                                                                     | Thời gian | Luồng tiếp theo                                        |
|------|--------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------|--------------------------------------------------------|
| B22  | ĐV           | CV          | Thông báo cho KH                                                              | 3'        | (1) Đăng ký nhận LC → B23 / (2) Từ chối xác nhận → B24 |
| B23  | ĐV           | CV, CKS     | In, kiểm tra, đối chiếu, hoàn thiện và lưu C TKT                              | Cuối ngày | → B24                                                  |
| B24  | ĐV/TT.NVNHBB | CV          | Lưu hồ sơ; Theo dõi nhắc NHPH thanh toán phí xác nhận (nếu Người mở chịu phí) | 5'        |                                                        |

## Chi tiết Công tác/Tài liệu/Giao dịch liên quan từng bước

### B14 - Nhập giao dịch xác nhận Lệnh tín thông báo NHPH

- Giao dịch xác nhận trên T24
- Điện thông báo xác nhận LC gửi đến NHPH

### B15 - Lệnh Tín thông báo

- Thông báo xác nhận/từ chối xác nhận Thư tín dụng (BM-TTQT. LCXK.10)

### B16 - Kiểm soát & duy trì giao dịch

- Giao dịch, chứng từ B14, B15

### B17 - Chuyển hồ sơ và V

- Giao dịch xác nhận/thư tín dụng - Phân đoạn thư tín dụng (ký nháy bởi GD TT.NVNHBB)

---

## B18 - H?ch toán thu phí xác nh?n LC (n?u KH ch?u phí xác nh?n)

- Giao dịch thu phí
- 

## B19 - Duy?t thu phí

- Giao dịch thu phí
- 

## B20 - In và trình ký Th? Thông báo

- Thông báo xác nhận/từ chối xác nhận Thư tín dụng (ký nháy bởi GD TT.NVNHBB)
- 

## B21 - Ký Th? Thông báo

- Chứng từ B20
- 

## B22 - Thông báo cho KH

- Thông báo xác nhận/từ chối xác nhận Thư tín dụng (ký bởi TĐV)
- 

## B23 - In, ki?m tra, ??i chi?u, hoàn thi?n và l?u C TKT

- Khoản 7 Mục IV Quy định chung Quy trình TTQT
- 

## B24 - L?u h? s?; Theo dõi nh?c NHPH thanh toán phí xác nh?n (n?u Ng??i m? ch?u phí)

- Khoản 7 Mục IV Quy định chung Quy trình TTQT
-



# I. QUY ĐỊNH CHUNG > 1. Điều kiện xác nhận LC > 1.1. Điều kiện LC xuất khẩu

## 1.1. Điều kiện LC xuất khẩu

- LCXK do Sacombank thông báo trực tiếp cho người thụ hưởng;
- LCXK không thể hiện bất kỳ chi tiết nào vi phạm qui định PCRT của Sacombank;
- Các điều khoản và điều kiện của LC phải đầy đủ, rõ ràng, không gây rủi ro cho Sacombank và quy định các nội dung sau:
  - Sacombank là NHXN;
  - Sacombank là NH thương lượng/chiết khấu (LC thể hiện "Available with Sacombank");
  - Nơi hết hiệu lực tại Sacombank/Việt Nam;
  - Điều khoản thanh toán: (i) Cho phép đòi tiền bằng điện; hoặc (ii) Cho phép đòi tiền NH hoàn trả theo cam kết hoàn trả; hoặc (iii) Ủy quyền Sacombank ghi nợ TK của NHPH mở tại Sacombank.
  - Đối tượng chịu phí xác nhận LC.

## 1.2. Điều kiện NHPH

- NHPH được Sacombank cấp hạn mức xác nhận LC;
- NHPH trả phí xác nhận nếu LC không quy định phí này do người thụ hưởng chịu;
- Khi được Sacombank yêu cầu, NHPH chấp nhận sửa đổi LC đáp ứng điều kiện để Sacombank xác nhận.

# I. QUY ĐỊNH CHUNG > 1. Điều kiện xác nhận LC > 1.3. Điều kiện thanh toán

## 1.3. Điều kiện thanh toán

- Có TKTT tại Sacombank;
- Có văn bản yêu cầu Sacombank xác nhận LC;
- Có văn bản chấp nhận phí xác nhận LC nếu LC quy định phí này do người thụ hưởng chịu.

# I. QUY ĐỊNH CHUNG > 2. Thời hạn xác nhận LC

## 2. Thời hạn xác nhận LC

- Thời hạn hiệu lực của LC + 15 ngày.

## 3. Trách nhiệm của Sacombank khi xác nhận LC

“ Sacombank có trách nhiệm thanh toán BCT xuất trình theo LC do Sacombank xác nhận khi:

- BCT xuất trình hoàn toàn phù hợp với các điều kiện, điều khoản LC, UCP được tham chiếu; và
- NHPH từ chối thanh toán, ngoại trừ NHPH bị chi phối bởi chỉ thị của Tòa án nước sở tại liên quan đến việc kiện tụng và/hoặc các quy định liên quan PCRT quốc tế.

# I. QUY ??NH CHUNG > 4. Ch?m d?t ngh?a v? xác nh?n LC c?a Sacombank

## 4. Ch?m d?t ngh?a v? xác nh?n LC c?a Sacombank

“ Sacombank chấm dứt nghĩa vụ đối với LC do Sacombank xác nhận khi phát sinh 1 trong các trường hợp sau:

- NHPH đã thanh toán;
- LC hết hiệu lực;
- NHPH sửa đổi LC với nội dung không phù hợp các điều kiện đã xác nhận theo quy định của Sacombank (\*);
- BCT xuất trình có BHL, tính từ lần xuất trình có BHL đầu tiên (nếu LC có nhiều BCT xuất trình khác nhau)(\*);
- NHPH từ chối thanh toán vì bị chi phối bởi chỉ thị của Tòa án nước sở tại liên quan đến việc kiện tụng và/hoặc bị chi phối bởi quy định liên quan đến PCRT quốc tế (\*).

“ Đối với các trường hợp (\*), Sacombank thông báo chấm dứt nghĩa vụ xác nhận đến người thụ hưởng (bằng văn bản) và NHPH (bằng điện), nêu rõ lý do ngừng xác nhận và giải tỏa hạn mức xác nhận.

# I. QUY ĐỊNH CHUNG > 5. X lý b? ch?ng t? xu?t trình theo LC ? ã xác nh?n > 5.1. B? ch?ng t? xu ?t trình có b?t h?p l?

## 5.1. B? ch?ng t? xu?t trình có b?t h?p l?

“ TT.NVNHBB thực hiện

- Lập Thông báo ngưng xác nhận Thư tín dụng (BM-TTQT.LCXK.11) gửi về ĐV để thông báo KH;
- Soạn điện hoặc bổ sung nội dung Thư đòi tiền (nếu KH tiếp tục yêu cầu Sacombank xử lý BCT LCXK) gửi NPHH thông báo việc chấm dứt nghĩa vụ xác nhận, nêu rõ lý do ngưng xác nhận;
- Thông báo P.ĐCTC giải tỏa hạn mức xác nhận tại Sacombank;
- Xuất ngoại bảng trên T24.

## 5.2. B? ch?ng t? xu?t trình h?p l?

“ TT.NVNHBB:

- Gửi BCT đòi tiền NHNNg và lưu ý KH trách nhiệm của Sacombank chỉ thanh toán theo nội dung Thông báo xác nhận tín dụng thư mà Sacombank đã gửi cho KH;

# I. QUY ĐỊNH CHUNG > 5. X lý b? ch?ng t? xu?t trình theo LC ? ã xác nh?n > 5.3. BCT h?p l? ?ã g?i ?i ?òi ti?n nh?ng NHPH hoàn tr?/t? ch?i thanh toán

## 5.3. BCT h?p l? ?ã g?i ?i ?òi ti?n nh?ng NHPH hoàn tr?/t? ch?i thanh toán

- ĐV hạch toán báo có cho KH theo quy định hiện hành;
- TT.NVNHBB phối hợp với P.ĐCTC tìm hiểu lý do từ chối, soạn điện/thu/trao đổi trực tiếp phản đối việc NHPH từ chối thanh toán không phù hợp thông lệ, tập quán quốc tế và yêu cầu thanh toán;
- Trường hợp NHPH có Văn phòng đại diện (VPĐD) tại Việt Nam hoặc Sacombank có VPĐD tại quốc gia nơi NHPH trú đóng, TT.NVNHBB phối hợp với P.ĐCTC gửi thư/trao đổi trực tiếp đến các VPĐD để phối hợp làm việc với NHPH đơn đốc trả tiền;
- Trường hợp NHPH tiếp tục từ chối thanh toán, ĐV phối hợp với TT.NVNHBB, P.ĐCTC tóm tắt sự việc báo cáo Ban Tổng giám đốc để có chỉ đạo xử lý kịp thời.

## II. QUY TRÌNH XÁC NH?N

